Ký bởi Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 5380 /TTr-UBND	*Điện Biên, ngày 20 tháng 11 năm 2023*

TỜ TRÌNH

Đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định cụ thể một số nội dung, mức hỗ trợ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp Luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp Luật;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 116/NQ-TTHĐND ngày 16/10/2023 của Thường trực HĐND tỉnh về việc chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết quy định cụ thể một số nội dung, mức hỗ trợ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên, nội dung như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Theo các quy định tại Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12/8/2022 của Bộ Tài chính, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 24/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 Quy định cụ thể một số nội dung hỗ trợ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-

2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Ngày 15/8/2023 Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 55/2023/TT-BTC về việc quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 thay thế Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12/8/2022.

Tại khoản 2 Điều 126 quy định: *"Đối với các địa phương đã ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định nội dung, mức chi, hỗ trợ được tiếp tục thực hiện và rà soát lại theo quy định tại Thông tư này. Trường hợp không còn phù hợp thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp"*.

Như vậy, để việc triển khai thực hiện một số nội dung thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên phù hợp với các quy định mới của Bộ Tài chính thì việc ban hành Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 24/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh là hết sức cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục đích

Thiết lập khung pháp lý đầy đủ, đồng bộ, đảm bảo đầy đủ, thống nhất, phù hợp với các quy định của pháp luật liên quan và làm cơ sở pháp lý để các đơn vị được bổ sung kinh phí sự nghiệp thực hiện một số nội dung thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Việc tham mưu ban hành Nghị quyết phải đảm bảo phù hợp về thẩm quyền theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn thi hành; phù hợp với các quy định tại Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính và tình hình thực tế của địa phương.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Sau khi có ý kiến chấp thuận của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh *(tại Nghị quyết số 116/NQ-HĐND ngày 16 tháng 10 năm 2023)*, ngày 19/10/2023 UBND tỉnh đã có Công văn số 4875/UBND-NC giao cho Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định cụ thể một số nội dung, mức hỗ trợ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên (thay thế Nghị quyết số 24/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định cụ thể một số nội dung hỗ trợ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên);

Trên cơ sở ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị, Sở Tài chính đã có báo cáo tiếp thu, giải trình tại Báo cáo số 274/BC-STC ngày 03/11/2023 và gửi Sở Tư pháp thẩm định tại Công văn số 2384/STC-QLNS ngày 03/11/2023.

Ngày 10/11/2023, Sở Tư pháp đã có Báo cáo thẩm định số 1931/BC-STP; tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Tài chính đã hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh xem xét tại Tờ trình số 2476/TTr-STC ngày 13/11/2023 kèm theo báo cáo tiếp thu giải trình, sửa đổi, bổ sung và hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp. Ngày 18/11/2023, tại phiên họp UBND tỉnh tháng 11 (lần 2) đã thảo luận, nhất trí thông qua nội dung trình của Sở Tài chính.

VI. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục của Dự thảo Nghị quyết

Bố cục dự thảo Nghị quyết theo mẫu số 16, Phụ lục I, ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ.

Dự thảo Nghị quyết bao gồm các căn cứ pháp lý và 05 điều, cụ thể như sau:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng;
- Điều 2. Nội dung và mức hỗ trợ;
- Điều 3. Nguồn kinh phí;
- Điều 4. Tổ chức thực hiện;
- Điều 5. Điều khoản thi hành.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết.

2.1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định cụ thể một số nội dung, mức hỗ trợ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

2. 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng, quyết toán và thụ hưởng nguồn kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

2.3. Nội dung và mức hỗ trợ

a) Chi hỗ trợ thực hiện dự án, kế hoạch, phương án, mô hình (không bao gồm các dự án, kế hoạch, phương án, mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất) *(cụ thể hoá Khoản 12 Điều 4 Thông tư số 55/2023/TT-BTC).*

Hỗ trợ kinh phí xây dựng và quản lý mô hình được phê duyệt trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao (trong đó ngân sách Trung ương tối đa 70%) đối với các mô hình sau:

- Mô hình xử lý nước thải sinh hoạt quy mô hộ gia đình, cấp thôn, mức hỗ trợ không quá 100 triệu đồng/mô hình *(cụ thể hoá Khoản 2 Điều 83).*

- Lựa chọn, hoàn thiện và nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả, mức hỗ trợ không quá 100 triệu đồng/mô hình *(cụ thể hoá Khoản 1 Điều 90).*

- Mô hình thí điểm phát triển du lịch nông thôn theo hướng du lịch xanh, có trách nhiệm và bền vững, mức hỗ trợ không quá 2.000 triệu đồng/mô hình phát triển du lịch cộng đồng; không quá 500 triệu đồng/mô hình du lịch canh nông (có diện tích tối thiểu 01 ha); không quá 1.000 triệu đồng/mô hình du lịch sinh thái (có diện tích tối thiểu 02 ha) *(cụ thể hoá điểm d Khoản 2 Điều 94)*.

- Mô hình phân loại chất thải tại nguồn phát sinh, mức hỗ trợ không quá 50 triệu đồng/mô hình *(cụ thể hoá Khoản 2 Điều 103)*.

- Mô hình về thu gom, xử lý, tái chế, tái sử dụng chất thải hữu cơ, chất thải nông nghiệp, phụ phẩm nông nghiệp, chất thải nhựa theo nguyên lý tuần hoàn, mô hình cộng đồng dân cư không rác thải nhựa, mức hỗ trợ không quá 150 triệu đồng/mô hình *(cụ thể hoá Khoản 1 Điều 104)*.

- Mô hình xử lý, khắc phục ô nhiễm và cải thiện chất lượng môi trường tại những khu vực tập trung nhiều nguồn thải, những nơi gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng và các khu vực mặt nước bị ô nhiễm. mức hỗ trợ không quá 50 triệu đồng/mô hình *(cụ thể hoá Điều 105)*.

- Mô hình thôn, xóm sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn, mức hỗ trợ không quá 100 triệu đồng/mô hình *(cụ thể hoá Khoản 1 Điều 106)*.

- Hỗ trợ xây dựng và triển khai thí điểm mô hình thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới, mức hỗ trợ không quá 100 triệu đồng/mô hình *(cụ thể hoá Điểm a Khoản 2 Điều 108)*.

- Mô hình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, mức hỗ trợ không quá 500 triệu đồng/mô hình *(cụ thể hoá Điểm a Khoản 2 Điều 111)*.

b) Hỗ trợ chi phí tư vấn, giám sát và gắn mã vùng trồng cho các cá nhân, tổ chức *(cụ thể hoá Khoản 2 Điều 84)*.

Hỗ trợ tối đa 100% chi phí được phê duyệt trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao nhưng không quá 03 triệu đồng/mã vùng trồng và không quá 30 triệu đồng/tổ chức, cá nhân.

c) Hỗ trợ cơ giới hóa, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp hiện đại *(cụ thể hoá Điều 86)*.

Hỗ trợ tối đa 50% tổng kinh phí hỗ trợ cho 01 cơ sở, tổ chức, cá nhân theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng không quá 500 triệu đồng/cơ sở, tổ chức và không quá 250 triệu đồng/cá nhân (Mức hỗ trợ bằng mức quy định tại Nghị quyết số 24/2022/NQ-HĐND).

d) Hỗ trợ điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP *(cụ thể hoá Điểm đ Khoản 2 Điều 87)*.

Hỗ trợ tối đa 50% tổng kinh phí xây dựng điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng không quá 500 triệu đồng/01 điểm giới thiệu bán sản phẩm OCOP.

đ) Hỗ trợ phát triển điểm du lịch nông thôn và sản phẩm du lịch nông thôn mang đặc trưng địa phương *(cụ thể hoá Điểm a Khoản 2 Điều 94).*

- Nội dung hỗ trợ:

Hỗ trợ thiết kế, cải tạo cảnh quan kiến trúc và môi trường trong toàn bộ không gian điểm du lịch; hỗ trợ xây dựng, cải tạo, nâng cấp và hoàn thiện kết cấu hạ tầng đồng bộ (giao thông, hệ thống điện và nước sạch, hạ tầng y tế và chăm sóc sức khỏe, ăn uống, giải khát, nhà vệ sinh, điểm và bãi đỗ xe, các điểm, trung tâm trưng bày và giới thiệu sản phẩm của làng nghề, điểm du lịch nông thôn, đồ lưu niệm; hệ thống chỉ dẫn, chỉ báo, hạ tầng số và kết nối viễn thông, thu gom và xử lý rác thải, nước thải); Hỗ trợ nâng cấp, hoàn thiện các cơ sở lưu trú và các công trình dịch vụ; Hỗ trợ bảo tồn, phục dựng và phát triển các làng nghề, ẩm thực, trang phục truyền thống và hoạt động nông nghiệp, loại hình biểu diễn văn hoá, thể thao; phát triển các nghệ nhân; phục dựng mô hình sản xuất các sản phẩm đặc sản, truyền thống.

- Mức hỗ trợ: tối đa 300 triệu đồng/điểm du lịch.

e) Chi tổ chức các hoạt động hỗ trợ xây dựng mô hình, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các Chi hội nông dân nghề nghiệp, Tổ hội nông dân nghề nghiệp *(cụ thể hoá Điểm a Khoản 1 Điều 116).*

Hỗ trợ tối đa 20 triệu đồng/mô hình (Mức hỗ trợ bằng mức quy định tại Nghị quyết số 24/2022/NQ-HĐND).

3. Về nguồn vốn thực hiện

Nguồn vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Nguồn vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án và huy động, đóng góp của các tổ chức, cá nhân.

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết quy định cụ thể một số nội dung, mức hỗ trợ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TT Tỉnh uỷ (b/c);
- TT HĐND tỉnh;
- Ban KT-NS, HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN(LVC).

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Thành Đô